

Số: 157/2020/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 15 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ L số: 231/2020/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Hải L1, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 5, TT. C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Hải L1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Hải L1 xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị L1 Thương, sinh ngày 25/7/2011 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (trên cơ sở nguyện vọng của con chung) cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), trừ khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L1 do chị L không yêu cầu.

Anh L1 có quyền thăm con, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Hai bên đương sự không yêu cầu toà án giải quyết

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước; Được trừ vào số tiền 300.000,đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai số 0006514 ngày 05/11/2020. Hoàn trả cho chị L 150.000,đ tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND xã S;
- UBND TT. C;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THA-DS huyện Đ;
- TAND tỉnh;
- Lưu HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quang Tuấn**